

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HSST  
Ngày: 09-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông Hán Văn Nhuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bá Thị Thu Vân;

Bà Lê Thị Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Ông Lê Muộn – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/HSST, ngày 07 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Phùng Tấn L (N)**, sinh năm: 1986, tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã A, huyện N, Ninh Thuận; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phùng Tấn D (Đã chết) và bà Hồ Thị H, sinh năm: 1954; vợ: Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1986 (đã ly hôn), con có 01 người sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 09/6/2020; tạm giam ngày 18/6/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:*

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận .(Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Hữu P (L), sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận .(Vắng mặt)

- Ông Trần Xuân Đ, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.(Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn G, xã T1, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận .(Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 09/6/2020 phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận bắt quả tang Phùng Tấn L đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Tiễn, sinh năm 1990, HKTT: Thôn M, xã T, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận tại nhà của L ở thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 09/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy loại ma túy đá nên T gọi điện cho L hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì L đồng ý và hẹn T đến nhà mình để mua ma túy. L nhờ T mua giúp cho L 02 card điện thoại của nhà mạng Vinaphone mỗi card mệnh giá 50.000 đồng. Sau đó, T đến gặp L thì L đưa cho T 01 (Một) tép ma túy đá. Lúc này có anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1993, HKTT: Thôn G, xã T1, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận là bạn của L đang chơi tại nhà L, do đang sử dụng điện thoại chơi game nên nhờ H lấy tiền và card của T cho L. Ngay sau đó lực lượng Công an bắt quả tang và tạm giữ các đồ vật liên quan gồm:

- 01 (Một) tép nylon được hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu giữ trên tay của Phạm Văn T, ký hiệu M.

- 02 (Hai) tép nylon được hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần trái của Phùng Tấn L, ký hiệu M1.

- 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) và 02 (Hai) card điện thoại của nhà mạng Vinaphone mỗi card 50.000 đồng thu giữ trên tay của Nguyễn Việt H.

- 27 (Hai mươi bảy) tép nylon được hàn kín ba mặt, một mặt hở.

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm một chai nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có cắm một nõ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa).

- 01 (Một) điện thoại di động, loại cảm ứng, bị nứt màn hình, hiệu HUAWEI, màu xanh số IMEI 1: 867615042997681, số IMEI 2: 867615043037693.

Tại Bản kết luận giám định số: 127/KLGD-PC09 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng ký hiệu M bên trong 01 (Một) tép nylon hàn kín là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,0411 gam.

- Chất tinh thể màu trắng ký hiệu M1 bên trong 02 (Hai) tép nylon hàn kín là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,3446 gam.

Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận ngoài lần bán ma túy trên, L còn có 02 lần bán ma túy cho T, cụ thể như sau:

**Lần 1:** Khoảng gần 09 giờ sáng vào một ngày gần cuối tháng 01/2020, L bán cho T một tép ma túy và một nõ thủy tinh với giá 350.000 đồng tại ngã ba cầu T thuộc xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**Lần 2:** Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/5/2020, L bán cho T một tép ma túy với giá 300.000 đồng tại nhà L ở thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Quá trình điều tra, L khai nhận ma túy mà L có được là do mua từ một đối tượng chưa rõ lai lịch tại khu vực nhà máy nhiệt điện thuộc huyện T, tỉnh Bình Thuận. Ngày 08/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ban hành Công văn số 400/TB-CQCSĐT, thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Bình Thuận điều tra theo thẩm quyền.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm việc với Nguyễn Hữu P, sinh năm 1998 và Trần Xuân Đ, sinh năm 2000 cùng trú tại thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Qua làm việc, P và Đ khai mua ma túy của L nhưng L không thừa nhận hơn nữa hiện tại Nguyễn Hữu P, Trần Xuân Đ không có mặt tại địa phương nên không có đủ cơ sở chứng minh được L bán ma túy cho P và Đ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N Phùng Tấn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với Nguyễn Việt H là người nhận tiền và card điện thoại cho L khi L bán ma túy cho T nhưng không biết những tài sản này là do L bán ma túy có được, do đó không có căn cứ để xử lý hình sự đối với H. Tuy nhiên, H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng.

Đối với Phạm Văn T, Nguyễn Hữu P và Trần Xuân Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T số tiền là 750.000 đồng; Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu P và Trần Xuân Đ mỗi người 500.000 đồng.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện N tạm giữ và xử lý như sau:

- Đối với mẫu M thu giữ trên tay Phạm Văn T. Đây là ma túy L bán cho T, Cơ quan giám định trong quá trình tiến hành giám định đã sử dụng hết.

- Đối với mẫu M1 hoàn lại sau giám định thu giữ trong túi quần trái của Phùng Tấn L là ma túy, loại **Methamphetamine**. Khối lượng 0,3446g, sau khi giám định hoàn lại 0,2905g; 27 (Hai mươi bảy) tép nylon được hàn kín ba mặt, một mặt hở; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm một chai nhựa có nắp đáy màu đỏ, trên nắp có cắm một nõ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa). Đây là ma túy và dụng cụ sử dụng, mua bán ma túy của L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng, đây là tiền của Phùng Tấn L có được từ việc bán ma túy cho Tiệp, Cơ quan điều tra đã gửi vào Kho bạc Nhà nước huyện N để phục vụ việc truy tố, xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động, loại cảm ứng, bị nứt màn hình, hiệu HUAWEI, màu xanh số IMEI 1: 867615042997681, số IMEI 2: 867615043037693 và 02 (Hai) card điện thoại của nhà mạng Vinaphone mỗi card 50.000 đồng, đây điện thoại Phùng Tấn L sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy và tài sản do L bán ma túy đá cho T mà có; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 650.000 đồng mà Phùng Tấn L bán ma túy cho Phạm Văn T trong hai lần trước khi bị bắt quả tang, đề nghị Hội đồng xét xử buộc Phùng Tấn L nộp 650.000 đồng là tiền hưởng lợi bất chính để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với người bán ma túy cho Phùng Tấn L, do không rõ nhân thân, lai lịch và hành vi bán ma túy cho Phùng Tấn L diễn ra tại huyện T, tỉnh Bình Thuận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện T, tỉnh Bình Thuận biết để xem xét điều tra theo thẩm quyền nên không xét đến.

Tại cáo trạng số 33/CT-VKS- HS, ngày 02-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Phùng Tấn L (N) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối bị cáo:

Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Phùng Tấn L (N) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú; những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ áp dụng Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Tấn L (Nho) từ 03 năm đến 04 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Do muốn có tiền để sử dụng ma túy nên bị cáo Phùng Tấn L đã mua ma túy từ huyện T, tỉnh Bình Thuận về để bán và sử dụng. Khoảng 15 giờ ngày 09/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy loại ma túy đá nên T gọi điện cho bị cáo L hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì bị cáo L đồng ý và hẹn T đến nhà mình để mua ma túy. Bị cáo L nhờ T mua giúp cho bị cáo L 02 card điện thoại của nhà mạng Vinaphone mỗi card mệnh giá 50.000 đồng. Sau đó, T đến gặp bị cáo L thì L đưa cho T 01 (Một) tép ma túy đá. Lúc này có anh Nguyễn Việt H là bạn của bị cáo L đang chơi tại nhà L, do đang sử dụng điện thoại chơi game nên nhờ H lấy tiền và card của T cho L. Ngay sau đó lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 127/KLGD-PC09 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng ký hiệu M bên trong 01 (Một) tép nylon hàn kín là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,0411 gam.

- Chất tinh thể màu trắng ký hiệu M1 bên trong 02 (Hai) tép nylon hàn kín là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,3446 gam.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo L khai nhận ngoài lần bán ma túy trên, bị cáo L còn có 02 lần bán ma túy cho T, cụ thể:

**Lần 1:** Kháng gần 09 giờ sáng vào một ngày gần cuối tháng 01/2020, L bán cho T một tép ma túy và một nỏ thủy tinh với giá 350.000 đồng tại ngã ba cầu T thuộc xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**Lần 2:** Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/5/2020, L bán cho Tiện một tép ma túy với giá 300.000 đồng tại nhà L ở thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

[3]. Từ sự phân tích trên có đủ căn cứ để xác định được khối lượng 0,3857g (Methamphetamine) bị cáo L bán ma túy cho T để sử dụng thì lực lượng Công an bắt quả tang. Đồng thời trước đó, khoảng gần 09 giờ sáng vào một ngày cuối tháng 01 năm 2020 bị cáo L bán ma túy cho Phạm Văn T với số tiền 350.000 đồng; khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10-5-2020 bị cáo L bán ma túy cho Phạm Văn T với số tiền 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phùng Tấn L đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng tuy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo Phùng Tấn L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và làm phát sinh, lây lan các tệ nạn trong xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, để nhằm răn đe làm gương cho kẻ khác.

[5]. Xét các tình giảm nhẹ cho bị cáo Phùng Tấn L; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội tự thú. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, hậu quả và nhân thân bị cáo Phùng Tấn L; Hội đồng xét xử cần phải cách ly bị cáo Phùng Tấn L ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện và có ích cho xã hội.

[7]. Về việc xử lý vật chứng:

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A059947 (bên trong túi chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định ma túy). Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên có liên quan Nguyễn Nghi A, Lê Đình L, Phan Thế S, Hoàng Mạnh Q; Xác định mẫu vật hoàn lại sau giám định là ma túy, nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) gói niêm phong màu trắng, trên gói niêm phong có ghi đồng chữ 27 (hai mươi bảy) tép nylon được hàn kín ba mặt, một mặt hở; 01 bộ dụng cụ sử dụng

ma túy đá (gồm một chai nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có cắm một nõ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa). Được dán giấy niêm phong có đóng dấu đỏ của Công an xã A và chữ ký của Trần Quang T1, Trần Quốc V, Nguyễn Hoa T2, Phùng Tấn L; các vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) gói niêm phong màu trắng, trên gói niêm phong có ghi dòng chữ Điện thoại HUAWEI của bị cáo Phùng Tấn L. Được đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và chữ ký của Nguyễn Đăng T3, Nguyễn Văn K, Phùng Tấn L. Xác định đây là phương tiện mà bị cáo Phùng Tấn L dùng vào mục đích liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) gói niêm phong màu trắng, trên gói niêm phong có ghi dòng chữ 02 Card điện thoại di động nhà mạng Vinaphone mệnh giá 50.000đ. Được dán giấy niêm phong có đóng dấu đỏ của Công an xã A và chữ ký của Trần Quang T1, Trần Quốc V, Nguyễn Hoa T2, Nguyễn Việt H. Xác định đây là 02 Card điện thoại di động nhà mạng Vinaphone mệnh giá 50.000đ do bị cáo Phùng Tấn L bán ma túy mà có nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

+ Quá trình điều tra chứng minh được bị cáo Phùng Tấn L thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy tổng cộng 850.000 đồng; Hội đồng xét xử buộc bị cáo Phùng Tấn L nộp 850.000 đồng là tiền hưởng lợi bất chính để nộp ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng của bị cáo Phùng Tấn L, số tiền này Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện N, theo giấy Ủy nhiệm chi, chuyển khoản ngày 07-10-2020 của Công an huyện N chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm việc với Nguyễn Hữu P, sinh năm 1998 và Trần Xuân Đ, sinh năm 2000 cùng trú tại thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Qua làm việc, P và Đ khai mua ma túy của bị cáo L nhưng bị cáo L không thừa nhận hơn nữa hiện tại Nguyễn Hữu P, Trần Xuân Đ không có mặt tại địa phương nên không có đủ cơ sở chứng minh được bị cáo L bán ma túy cho P và Đ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với Nguyễn Việt H là người nhận tiền và card điện thoại cho bị cáo L khi bị cáo L bán ma túy cho Tien nhưng không biết những tài sản này là do bị cáo L bán ma túy có được, do đó không có căn cứ để xử lý hình sự đối với H. Tuy nhiên, H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với Phạm Văn T, Nguyễn Hữu P và Trần Xuân Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T số tiền là 750.000 đồng; Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định

xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu P và Trần Xuân Đ mỗi người số tiền là 500.000 đồng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với người bán ma túy cho bị cáo Phùng Tấn L, do không rõ nhân thân, lai lịch và hành vi bán ma túy cho bị cáo Phùng Tấn L diễn ra tại huyện T, tỉnh Bình Thuận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện T, tỉnh Bình Thuận biết để xem xét điều tra theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Tấn L (N) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Tấn L (N) 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 09/6/2020.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) gói niêm phong màu trắng, trên gói niêm phong có ghi dòng chữ 02 Card điện thoại di động nhà mạng Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng. Được dán giấy niêm phong có đóng dấu đỏ của Công an xã A và chữ ký của Trần Quang T1, Trần Quốc V, Nguyễn Hoa T2, Nguyễn Việt H.

+ Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) gói niêm phong màu trắng, trên gói niêm phong có ghi dòng chữ Điện thoại HUAWEI của bị cáo Phùng Tấn L. Được đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và chữ ký của Nguyễn Đăng T3, Nguyễn Văn K, Phùng Tấn L.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A059947 (bên trong túi chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định ma túy). Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên có liên quan Nguyễn Nghi A, Lê Đình L, Phan Thế S, Hoàng Mạnh Q.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong màu trắng, trên gói niêm phong có ghi dòng chữ 27 (hai mươi bảy) tép nylon được hàn kín ba mặt, một mặt hở; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm một chai nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có cắm một nõ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa). Được dán giấy niêm phong có đóng dấu đỏ của Công an xã A và chữ ký của Trần Quang T1, Trần Quốc V, Nguyễn Hoa T2, Phùng Tấn L.

Số vật chứng trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07-10-2020.

+ Buộc bị cáo Phùng Tấn L (N) nộp 850.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng của bị cáo Phùng Tấn L (N), số tiền này Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N,

mở tại Kho bạc Nhà nước huyện N, theo giấy Ủy nhiệm chi, chuyển khoản ngày 07-10-2020 của Công an huyện N chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Phùng Tấn L (N) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hán Văn Nhuận**



**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Ngọc Minh**

**Lê Thị Hương**

**Hán Văn Nhuận**



















